SỞ Y TẾ TÂY NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂY NINH

Số: 1071 /TB-BVĐK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 30 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v mời báo giá thực phẩm cho khoa dinh dưỡng phục vụ bệnh nhân năm 2025 - 2026

Kính gửi: Các công ty phân phối/ hộ kinh doanh thực phẩm.

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 06 năm 2025;

Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 18/2020/TT-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Bộ Y tế Quy định về hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện;

Căn cứ Biên bản họp hội đồng khoa học kỹ thuật ngày 16/7/2025 thông qua danh mục đề nghị mua sắm thực phẩm cho khoa dinh dưỡng phục vụ bệnh nhân năm 2025 – 2026;

Chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa Tây Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu: Mua sắm thực phẩm cho khoa dinh dưỡng phục vụ bệnh nhân năm 2025 – 2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin danh mục yêu cầu báo giá:

- Danh mục đề nghị mua sắm thực phẩm cho khoa dinh dưỡng phục vụ bệnh nhân năm 2025 – 2026: *phụ lục đính kèm*

- Biểu mẫu chào giá: *biểu mẫu đính kèm*

II. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa Tây Ninh.

2. Địa chỉ: 626 đường 30/04, Khu phố 5, Phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh

3. Điện thoại: 0276 3822 145

4. Email: *muasam.bvdk@gmail.com*

5. Hình thức tiếp nhận báo giá: Công ty vui lòng gửi bảng chào giá theo cả hai hình thức:

- Bảng chào giá giấy, có mộc đỏ của công ty và chữ ký của người đại diện pháp luật: gửi trực tiếp về Tổ mua sắm và xây dựng giá Bệnh viện đa khoa Tây Ninh.

- File mềm (excel) và file Scan (PDF) báo giá gửi về email trên.

6. Thời gian tiếp nhận báo giá: trước 15 giờ 00 phút ngày 13 tháng 8 năm 2025.

7. Thời hạn có hiệu lực báo giá: ≥ 180 ngày kể từ ngày 13 tháng 8 năm 2025.

- Đường link truy cập tải danh mục chi tiết và biểu mẫu thực hiện báo giá: *http://bvdktayninh.ytetayninh.vn/*

Rất mong nhận được sự quan tâm và tham gia của quý Công ty.

Trân trọng./.

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN

SỞ Y TẾ TỈNH TÂY NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA

Võ Thị Ánh Hà

Nơi nhận:
- Như trên;
- Đăng trên website Bệnh viện và Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;
- Lưu: HC, TXDG.

PHỤ LỤC
BIỂU MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thông báo số /TB-BVĐK ngày 30 tháng 07 năm 2025 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Tây Ninh)

Công ty:
Địa chỉ:
Số điện thoại:

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Tây Ninh

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa Tây Ninh, chúng tôi (ghi tên công ty/hộ kinh doanh, địa chỉ) báo giá danh mục dịch vụ theo yêu cầu của Bệnh viện như sau:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm, đặc tính	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền

Báo giá này có hiệu lực trong vòng 180 ngày, kể từ ngày 13 tháng 8 năm 2025
Giá báo giá trên đã bao gồm thuế và các loại chi phí khác.
Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng kinh doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác, không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm vi định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trên báo giá là trung thực.

……., ngày……..tháng……năm 2025
Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

DANH MỤC ĐỀ NGHỊ MUA SẮM THỰC PHẨM CHO KHOA DINH DƯỠNG PHỤC VỤ BỆNH NHÂN NĂM 2025-2026

THỰC PHẨM TƯƠI SỐNG				
STT	**TÊN HÀNG**	**Đặc tính, đặc điểm**	**ĐVT**	**Số lượng/năm**
NHÓM CÁ+ TÔM				
1	Cá Điêu Hồng	Cá tươi sống, trọng lượng 700g-1000g/ con, còn bơi khoẻ, không trầy xước, không nhiễm bệnh, không cấp đông, sơ chế theo yêu cầu, vận chuyển bàng xe có oxy hoặc nước sạch.	kg	480
2	Cá hường	Cá tươi sống, trọng lượng 200g-250g/ con, còn bơi khoẻ, không trầy xước , không nhiễm bệnh, không cấp đông, sơ chế theo yêu cầu.	kg	12
3	Cá bông lau	Cá tươi sống, trọng lượng 700g-1000g/ con, còn bơi khoẻ, không trầy xước , không nhiễm bệnh, không cấp đông, sơ chế theo yêu cầu.	kg	12
4	Cá Basa nguyên con bỏ đầu	Cá tươi sống,làm sạch bỏ đầu, thịt săn chắc , không bở , không hôi, không cấp đông, sơ chế theo yêu cầu.	kg	480
5	Cá lóc	Cá tươi sống, trọng lượng 300g-500g/ con, còn bơi khoẻ, không trầy xước , không nhiễm bệnh, không cấp đông, sơ chế theo yêu cầu.	kg	360
6	Cá thu khúc đuôi	Cá tươi sống,làm sạch bỏ đầu, thịt săn chắc, không bở, không hôi, không cấp đông, sơ chế theo yêu cầu.	kg	70
7	Chả cá hấp	Thả cá tươi, dẻo, không mùi lạ, không chất bảo quản, bao gói cẩn thận,có xuất xứ rõ ràng, còn hạn sữ dụng.	gói	240

8	Tôm thẻ lớn	Tôm tươi, sống, loại 30-40 con / kg, không mùi lại, không ươn, không rụng đầu, sơ chế theo yêu cầu.	kg	30
NHÓM THỊT				
1	Nạc dăm heo	Thịt heo tươi, phần thịt có lẫn mỡ và nạc xen kẽ đều, màu hồng tươi, không có mùi hôi, không bầm dập, không nhớt; không qua cấp đông , đống gói sạch, rõ nguồn gốc	kg	550
2	Thịt thăn	Thịt heo tươi, thớ thịt nhỡ mịn, săn chắc; màu hồng nhạt, không có vết tụ huyết, không hôi , không cấp đông, cắt bỏ phần đầu thăn.	kg	300
3	Thịt ba rọi heo	Thịt heo tươi, có da không quá nhiều mỡ, không hôi , không nhớt, cắt miếng theo đơn hàng, không cấp đông, không chất bảo quản.	kg	550
4	Thịt cốt lết heo	Thịt heo tươi, thịt vai cắt lát tươi đàn hồi đều màu hồng, không có mùi ôi, không có dấu hiệu cấp đông, làm sạch theo yêu cầu.	kg	550
5	Thịt heo xay	Thịt heo tươi, thớ thịt nhỏ mịn, săn chắc; màu hồng nhạt, không có vết tụ huyết, không hôi , không cấp đông, xay nhỏ theo yêu cầu, đống gói sạch.	kg	600
6	Bò fi lê	Thịt tươi, không mùi lạ, đàn hồi đều, không cấp đông, làm sạch theo yêu cầu, bao gói sạch, kích thước đồng đều .	kg	12
7	Gà Thả vườn làm sạch	Thịt tươi, không mùi lạ, đàn hồi đều, không cấp đông, làm sạch theo yêu cầu.	kg	360
8	Ức gà phi lê	Thịt tươi, không mùi lạ, đàn hồi đều, không cấp đông, làm sạch theo yêu cầu, bao gói sạch.	kg	12
9	Đùi tỏi gà	Thịt tươi, không mùi lạ, đàn hồi đều, không cấp đông, làm sạch theo yêu cầu, bao gói sạch, kích thước đồng đều .	kg	12

NHÓM TRỨNG				
1	Trứng vịt	Trứng vịt mới, không vỡ, không thối, bao gói cẩn thận, có nhãn mác nơi sản xuất rỏ ràng .	quả	300
2	Trứng gà	Trứng vịt mới, không vỡ, không thối, bao gói cẩn thận, có nhãn mác nơi sản xuất rỏ ràng .	quả	300
NHÓM RAU, CỦ, QUẢ				
1	Rau lang	Rau tươi mới,lá xanh tự nhiên, không dập úng , không héo, không thối, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức.	kg	120
2	Rau má lá nhỏ	Rau tươi mới,lá xanh tự nhiên, không dập úng , không héo, không thối, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức.	kg	.120
3	Rau dền cơm	Rau tươi mới,lá xanh tự nhiên, không dập úng , không héo, không thối, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức.	kg	180
4	Rau dền	Rau tươi mới,lá xanh tự nhiên, không dập úng , không héo, không thối, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức.	kg	180
5	Rau muống	Rau tươi mới,lá xanh tự nhiên, không dập úng , không héo, không thối, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức.	kg	120
6	Ngọn su su	Rau tươi mới,lá xanh tự nhiên, không dập úng , không héo, không thối, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức.	kg	120
7	Mướp khía	Trái to, đều, non , không sâu, không úng, màu tự nhiên	kg	180
8	Bồ ngót	Rau tươi mới,lá xanh tự nhiên, không dập úng , không héo, không thối, được làm sạch sơ bộ, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức.	kg	80
9	Tần ô	Rau tươi mới,lá xanh tự nhiên, không dập úng , không héo, không thối, được làm sạch sơ bộ, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức.	kg	120

10	Rau kèo nèo	Rau tươi mới,lá xanh tự nhiên, không dập úng , không héo, không thối, được làm sạch sơ bộ, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức.	kg	60
11	Bắp non	Trái non, mới, đều, không vàng úa, không sâu bệnh, kích thước đồng đều.	kg	120
12	Cải thìa	Rau tươi mới,lá xanh tự nhiên, không dập úng , không héo, không thối, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức.	kg	300
13	Cải xanh	Rau tươi mới,lá xanh tự nhiên, không dập úng , không héo, không thối, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức.	kg	150
14	Cải ngọt	Rau tươi mới,lá xanh tự nhiên, không dập úng , không héo, không thối, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức.	kg	360
15	Sà lách soang	Rau tươi mới,lá xanh tự nhiên, không dập úng , không héo, không thối, được làm sạch sơ bộ, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức.	kg	20
16	Củ cải trắng	Củ tươi mới, không hư , không thối, màu tự nhiên. Khối lượng trung bình từ 100g-200g/quả	kg	24
17	Bắp cải thảo	Bắp cải tươi mới, không dập úng , lá ôm chặt , không héo, không thối, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức.	kg	200
18	Bắp cải trắng	Bắp cải tươi mới, không dập úng , lá ôm chặt , không héo, không thối, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức.	kg	360
19	Bi đỏ tròn	Bí dẻo, tươi mới, màu tự nhiên, không thối, không xơ, gọt vỡ theo yêu cầu.	kg	800
20	Bi đao	Bí đao tươi mới, màu tự nhiên, không sâu bệnh, không thối, gọt vỡ theo yêu cầu.	kg	180
21	Dưa leo	Trái non, mới, đều, vỏ xanh, không sâu bệnh.	kg	20

22	Khổ qua	Trái đều, non , không sâu, không úng, màu tự nhiên ,	kg	48
23	Cần Tàu	Cần tàu tươi xanh, không dập nát, không úa, mùi thơm,không bị dư lượng thuốc bảo vệ thực vật.	kg	12
24	Rau Ngò rí	Rau ngò rí tươi xanh, không dập nát, không úa, mùi thơm,không bị dư lượng thuốc bảo vệ thực vật.	kg	36
25	Hành lá	Hành lá tươi xanh, không dập nát, không úa, mùi thơm, làm sạch theo yêu cầu, không bị dư lượng thuốc bảo vệ thực vật.	kg	150
26	Rau om kg	Rau om tươi xanh, không dập nát, không úa, mùi thơm, làm sạch theo yêu cầu, không bị dư lượng thuốc bảo vệ thực vật.	kg	2
27	Hẹ lá	Hẹ lá tươi xanh, không dập nát, không úa, mùi thơm, làm sạch theo yêu cầu, không bị dư lượng thuốc bảo vệ thực vật.	kg	200
28	Lá quế	Lá quế tươi xanh, không dập nát, không úa, mùi thơm, làm sạch theo yêu cầu, không bị dư lượng thuốc bảo vệ thực vật.	kg	4
29	Ngò gai	Ngò gai tươi xanh, không dập nát, không úa, mùi thơm, làm sạch theo yêu cầu, không bị dư lượng thuốc bảo vệ thực vật.	kg	4
30	Thơm gọt vỏ	Trái to, chín đều, không thối, màu tự nhiên, gọt vỏ theo yêu cầu	kg	12
31	Củ hành tây	Củ hành tây tươi mơi, không bị mốc, không mọc mần , không dập nát , kích thước đồng đều.	kg	12
32	Hành tím	Củ hành mới, khô vỏ, màu tím tự nhiên, không bị móc, không mọc mầm, kích thước đồng đều	kg	60
33	Tỏi	Củ tỏi mới, khô vỏ, màu trắng sáng tự nhiên, không bị móc, không mọc mầm, kích thước đồng đều	kg	60

34	Sả cây	Cây sả tươi mới, không dập nát, màu tự nhiên.	kg	12
35	Ớt hiểm	Ớt tươi, quả không dập nát, màu đỏ tự nhiên, không bị dư lượng thuốc bảo vệ thực vật.	kg	30
36	Me vắt	Me mới, có màu vàng, không móc, không bị sâu bọ.	kg	6
37	Gừng	Gừng tươi, vỏ sáng, mùi thơm tự nhiên, ruột vàng , không móc , không úng	kg	12
38	Bông cải xanh	bông cải tươi mới,bông đều không dập úng , không héo, không thối, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức.	kg	12
39	Bông cải trắng	Bông cải tươi mới,bông đều không dập úng , không héo, không thối, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức.	kg	12
40	Nấm rơm	Nấm tươi mới, không úng, không dập nát, không có mùi lạ.	kg	12
41	Nấm bào ngư xám	Nấm tươi mới, không úng, không dập nát, không có mùi lạ.	kg	12
42	Cà chua	Cà chua tươi, quả chín đỏ tự nhiên, không dập, không hư hỏng, không nứt vỏ, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức.	kg	30
43	Chanh không hạt	Quả tươi, võ bóng, không hư , không úng	kg	40
44	Khoai từ	Củ khoai mới không sâu, không có mần mọc, không úng, võ nguyên vẹn , kích thước đồng đều.	kg	10
45	Khoai lang	Củ lang mới không sâu, không có mần mọc, không úng, võ nguyên vẹn , kích thước đồng đều.	kg	10
46	Khoai mỡ (Khoai tím)	Củ khoai mỡ mới không sâu, không có mần mọc, không úng, võ nguyên vẹn , kích thước đồng đều.	kg	10
47	Củ sắn	Củ sắn mới không sâu, không có mần mọc, không úng, võ nguyên vẹn , kích thước đồng đều.	kg	20
48	Củ dền	củ dền mới không sâu, không có mần mọc, không úng, võ nguyên vẹn , kích thước đồng đều.	kg	10
49	Trái su su	củ tươi mới, khoảng 150g-200g/quả, không hư, không thối, gọt võ theo yêu cầu	kg	1.500

50	Khoai Tây	củ tươi mới, khoảng 100g-150g/quả, không hư, không thối, gọt vỡ theo yêu cầu	kg	360
51	Cà rốt	củ tươi mới, không hư , không thối, màu tự nhiên. Khối lượng trung bình từ 100g-200g/quả	kg	360
52	Giá sống	Giá tươi mới, không úng, màu mùi tự nhiên.	kg	150
53	Đậu bắp	Trái non, mới, đều, không vàng úa, không dập nát.	kg	120
54	Đậu đũa	Trái non, mới, đều, không vàng úa, không dập nát.	kg	80
55	Đậu que	Trái non, mới, đều, không vàng úa, không dập nát.	kg	80
56	Trái xoài xanh	Trái tươi, mới, không dập nát, không sâu, húng, không có vết cắt hoặc thối đầu.	kg	20
		NHÓM CHẾ BIẾN SẴN		
1	Đậu hủ chiên	Tàu hủ loại ngon , tươi mới trong ngày, không được chua, không bể nát,chiên vàng đều các mặt , được bảo quản đúng nhiệt độ theo quy định vận chuyển.	miếng	1.200
2	Đậu hủ trắng	Tàu hủ loại ngon , tươi mới trong ngày, không được chua, không bể nát, được bảo quản đúng nhiệt độ theo quy định vận chuyển.	miếng	1.200
3	Đậu hủ trắng đóng hộp	Tàu hủ loại ngon , tươi mới trong ngày, không được chua, không bể nát, được bao gói theo trọng lượng yêu cầu đảm bảo vệ sinh, không chất bảo quản.	hộp	300
4	Bún tươi	Cọng bún tươi, mới trong ngày, không bị chua, cọng dai , không nát, bao gói sạch sẽ.	kg	20
5	Bánh canh tròn	Cọng bánh canh tươi, mới trong ngày, không bị chua, cọng dai , không nát, bao gói sạch sẽ.	kg	250
6	Bánh canh xắt	Cọng bánh canh tươi, mới trong ngày, không bị chua, cọng dai , không nát, bao gói sạch sẽ.	kg	250
7	Bánh hủ tíu	Cọng hủ tiếu tươi, mới trong ngày, không bị chua, cọng dai , không nát, bao gói sạch sẽ.	kg	20

GẠO, NẾP				
STT	**TÊN HÀNG**	**Đặc tính, đặc điểm**	**ĐVT**	**Số lượng/năm**
1	Gạo	Gạo trắng , hạt đều, không gãy vụn, không lẫn tạp chất, không mối mọt, không mấm mốc , không mùi lạ, hạt gạo trong, gạo mới, năm sản xuất gần nhất.	kg	4.000
2	Nếp	Hạt nếp trắng , hạt đều, không gãy vụn, dẻo thơm tự nhiên không lẫn tạp chất, không mối mọt, không mấm mốc , không mùi lạ, hạt nếp trong, gạo mới, năm sản xuất gần nhất.	kg	20
3	Tấm	Tấm trắng, không lẫn tạp chất, không mối mọt, không mấm mốc , không mùi lạ, hạt tấm mới, năm sản xuất gần nhất.	kg	800
THỰC PHẨM KHÔ				
STT	**TÊN HÀNG**	**Đặc tính, đặc điểm**	**ĐVT**	**Số lượng/năm**
1	Nui chữ C	Nui gói nhỏ 500g/gói, sản phẩm khô, không có mùi lạ, không mốc, đống gói kín, nhãn mác rõ ràng, hạn sữ dụng còn ít nhất 6 tháng	kg	250
2	Bún gạo khô	Bún gạo gói nhỏ 500g/gói , sản phẩm khô, không có mùi lạ, không mốc, đống gói kín , nhãn mác rõ ràng, hạn sữ dụng còn ít nhất 6 tháng	kg	150
3	Mỳ khô	Mỳ khô gói nhỏ 500g/gói , sản phẩm khô, không có mùi lạ, không mốc, đống gói kín , nhãn mác rõ ràng, hạn sữ dụng còn ít nhất 6 tháng	kg	150
4	Bánh mì	Bánh mỳ giòn, xốp, sản xuất trong ngày , thơm tự nhiên, không biến dạng.	ổ	120
5	Đậu xanh không vỏ	Hạt vàng đều, không mối mọt, không tạp chất , bao bì nguyên vẹn rõ nguồn gốc, còn hạn sử dụng.	kg	40

6	Đậu phộng	Hạt đều, không mối mọt, không tạp chất , bao bì nguyên vẹn rõ nguồn gốc, còn hạn sử dụng.	kg	10
7	Bột nếp	Bột nếp gói 500g, dạng mịn , khô, không vón cục, không móc, không mùi lạ, bao bì nguyên vẹn, có nhãn rõ ràng, còn hạn sử dụng trên 6 tháng.	kg	10
8	Bột chiên giòn	Gói 150g, dạng mịn , khô, không vón cục, không móc, không mùi lạ, bao bì nguyên vẹn, có nhãn rõ ràng, còn hạn sử dụng trên 6 tháng.	gói	200
9	Nấm mèo	Nấm khô, không sâu mọt, không mùi lạ, đống gói kỹ, hạn sữ dụng trên 6 tháng	kg	1

GIA VỊ

STT	TÊN HÀNG	Đặc tính, đặc điểm	ĐVT	Số lượng/năm
1	Muối tinh	Tinh khiết, khô, không vón cục, không múi lạ , có bao bì nhãn hiệu rõ ràng, cón hạn sữ dụng ít nhất 6 tháng	kg	120
2	Muối Iod	Tinh khiết, khô, không vón cục, không múi lạ , có bao bì nhãn hiệu rõ ràng, cón hạn sữ dụng ít nhất 6 tháng	kg	120
3	Đường cát trắng	Đường sạch, trắng đều,không lẫn tạp chất, khô, không vón cục, không múi lạ , có bao bì nhãn hiệu rõ ràng, cón hạn sữ dụng ít nhất 6 tháng	kg	300
4	Dầu ăn	Can 5 lít, dầu thực vật nguyên chất, không pha trộn, không lẫn tạp chất, màu trong suốt, bao bì nguyên vẹn, có nhãn mác, hạn sữ dụng trên 6 tháng.	bình	80
5	Bột ngọt	Gói 1kg, không vó cục, không lẫn tạp chất, bao bì kín , hạn sữ dụng trên 6 tháng.	kg	50

6	Hạt nêm chay	Gói 1kg, không vó cục, không lẫn tạp chất, bao bì kín , hạn sữ dụng trên 6 tháng.	kg	50
7	Hạt nêm mặn	Gói 1kg, không vó cục, không lẫn tạp chất, bao bì kín , hạn sữ dụng trên 6 tháng.	kg	50
8	Nước tương	Chai 500ml/ chai, nước tương nguyên chất, không pha trộn, không lẫn tạp chất, màu trong suốt, bao bì nguyên vẹn, có nhãn mác, hạn sữ dụng trên 6 tháng.	chai	50
9	Nước mắm	Can 5 lít, nước mắm nguyên chất, không pha trộn, không lẫn tạp chất, màu trong suốt, bao bì nguyên vẹn, có nhãn mác, hạn sữ dụng trên 6 tháng.	bình	50
10	Tương hột	Hủ nhỏ 100g, màu tự nhiên, hạt tương nguyên vẹn, đống gói kỹ, còn hạn sữ dụng.	hủ	60
11	Tiêu đen xay	Tiêu xay mịn, mùi đặc trưng, không lẫn tạp chất, không móc , không ẩm, đống gói kỷ, hạn sữ dụng trên 6 tháng.	gói	15
12	Bột nghệ	Nghệ xay mịn, màu mùi đặc trưng, không lẫn tạp chất, không móc , không ẩm, đống gói kỷ, hạn sử dụng trên 6 tháng.	gói	6
13	Bột ngũ vị hương	Bột khô, có màu mùi đặc trưng, có nơi sản xuất, có hạn sữ dụng trên 6 tháng.	gói	10

SỮA VÀ SẢN PHẨM TỪ SỮA

STT	TÊN HÀNG	Đặc tính, đặc điểm	ĐVT	Số lượng/năm
1	Sữa tươi có đường	Sản phẩm được chế biến bằng cách kết hợp các thành phần từ sữa với nước, hoặc loại bỏ một phần nước ra khỏi sữa tách béo, có bổ sung đường và chất béo thực vật. Đóng hộp giấy 180ml	hộp	16.000

2	Sữa tươi không đường	Sản phẩm được chế biến bằng cách kết hợp các thành phần từ sữa với nước, hoặc loại bỏ một phần nước ra khỏi sữa tách béo, có bổ sung chất béo thực vật. Đóng hộp giấy khoảng 180ml	hộp	7.000
3	Sữa cao năng lượng	Sữa pha sẵn chứa nguồn chất đạm béo, đường bột, chất xơ, cùng với đó là hơn 20 vitamin và khoáng chất được cân chỉnh hàm lượng phù hợp, đáp ứng tốt nhu cầu dinh dưỡng của người bệnh. Đóng chai khoảng 220ml	chai	1.000
4	Sữa cao năng lượng cho bệnh nhân tiểu đường	Là sản phẩm dinh dưỡng dành cho người tiểu đường, có các tiêu chuẩn kỹ thuật chính sau: hệ bột đường tiên tiến với chỉ số đường huyết thấp (GI < 55) giúp kiểm soát đường huyết, cung cấp 28 loại vitamin và khoáng chất thiết yếu, đặc biệt tăng cường vitamin D, canxi, sắt và kẽm, hỗ trợ hệ miễn dịch và sức khỏe tim mạch với hỗn hợp chất béo giàu MUFA và PUFA, không chứa lactose và có thể dùng như một bữa ăn chính hoặc phụ. đóng chai khoảng 240ml	chai	500

DỤNG CỤ BAO GÓI, CHẤT TẨY RỬA

STT	TÊN HÀNG	Đặc tính, đặc điểm	ĐVT	Số lượng/năm
1	Nước rửa chén	Nước rửa chén can 4kg, không pha trộn tạp chất, rõ nguồn góc, còn hạn sử dụng trên 6 tháng .	Bình	48
2	Nước tẩy	Nước tẩy chai 1kg, có nhãn mác, nơi sản xuất , còn hạn sữ dụng trên 6 tháng	Bình	48
3	Chùi soong xanh	Miếng kích thước 11cmx14cm, thích hợp chùi rửa dụng cụ trong nhà bếp, còn nguyên vẹn, nhãn mác xuất xứ.	cái	120
4	Chùi soong kẽm	Chùi soong bằng sợi nhôm mảnh nhuyễn vò tròn, còn nguyên vẹn trong bao bì, nhãn mác xuất xứ	cái	60
5	Hộp xốp chữ nhật dùng 1 lần	Hộp xốp kích thước (12cmx18cm) chuyên dùng đựng thực phẩm, còn nguyên vẹn trong bao bì, có nơi sãn xuất rõ ràng, không có mùi lạ, không chứa chất độc hại. Dùng 1 lần	cây	48

6	Hộp xốp vuông dùng 1 lần	Hộp xốp kích thước (12cmx12cm) chuyên dùng đựng thực phẩm, còn nguyên vẹn trong bao bì, có nơi sãn xuất rõ ràng, không có mùi lạ, không chứa chất độc hại. Dùng 1 lần	cây	48
7	Hộp nhựa tròn có nắp	Hộp nhựa kích thước (cao 10cm, đk 10cm), chuyền dùng đựng thực phẩm còn nguyên vẹn trong bao bì, có nơi sãn xuất rõ ràng, không có mùi lạ, không chứa chất độc hại.	cái	120
8	Đũa tre dùng 1 lần	Đũa tre dài khoảng 15cm-20cm, được đống gói cẩn thận, không bị mốc, vàng, không bị đổi màu, có xuất xứ rõ ràng. (30 đôi/ gói)	gói	360
9	Muỗng ăn cơm dài	Muỗng nhựa dùng đựng thực phẩm, không chứa chất độc hại, được đống gói cẩn thận, còn nguyên vẹn, có nơi sản xuất rõ ràng , không bị đổi màu. (dài 12cm-15cm) (100 cái / bịch)	bịch	48
10	Thun cột bọc	Thun bịch 1 kg, còn độ co giãn, không bị mục nát.	kg	24
11	Bọc nilon	Túi nilon kích thước khoảng 8cmx5cm, được làm từ nhựa an toàn cho sức khoẻ, màng dùng để sản xuất túi phải có mùi đặc trưng của nguyên liệu, sạch, không có nếp nhăn, không thủng và ố, kích thước đồng đều, không có mùi lạ, có khả năng chịu lực, không chứa chất độc hại gây ảnh hưởng đến chất lượng thực phẩm	kg	15
12	Bọc nilon	Túi nilon kích thước 13cmx18cm, được làm từ nhựa an toàn cho sức khoẻ, màng dùng để sản xuất túi phải có màu đặc trưng của nguyên liệu, sạch, không có nếp nhăn, không thủng và ố, kích thước đồng đều, không có mùi lạ, có khả năng chịu lực, không chứa chất độc hại gây ảnh hưởng đến chất lượng thực phẩm	kg	24
13	Bọc quai cỡ	Bọc có quai xách kích thước khoảng 24cmx23cm, được làm từ nhựa an toàn cho sức khoẻ, màng dùng để sản xuất túi phải có màu đặc trưng của nguyên liệu, sạch, không có nếp nhăn, không thủng và ố, kích thước đồng đều, không có mùi lạ, có khả năng chịu lực, không chứa chất độc hại gây ảnh hưởng đến chất lượng thực phẩm	kg	144
(Tổng cộng 123 mặt hàng)				